

Glucid = Carbohydrat = Saccarid

$(\text{CH}_2\text{O})_{n \geq 3}$

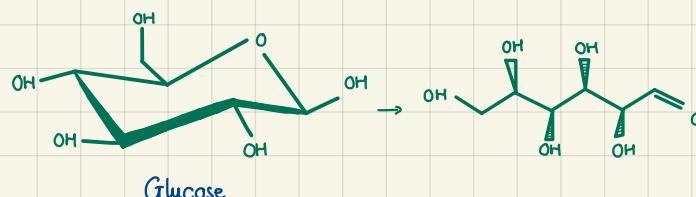
Carbohydrat
 - Monosaccharid
 - Oligosaccharid
 - Polysaccharid

I Mono saccaride

1. Mono saccaride : Đường đơn

- Là đường xuất aldehyde / keton của polyalcol
- Nhỏ nhất là $\text{C}_3\text{H}_6\text{O}_3$
- = bị thủy phân

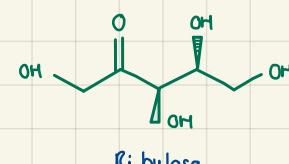
Glucose
Ribulose



Mindmaps-Tina
GK
Cùng học Y khoa

Vị trí Carbonyl

- ⇒ số C* ≠ nhau
- ⇒ Aldose C*: $n - 2$
→ Đồng phân quang học 2^{n-2}
- ⇒ Cetose C*: $n - 3$
→ Đồng phân quang học 2^{n-3}

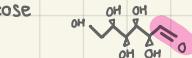


2. Danh pháp

a. Theo nhóm Carbonyl

① Carbonyl là Aldehyde → Aldose [Aldehyde Alcohol]

→ Glucose

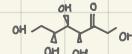


b. Theo số lượng Carbon

- Vị n. $n \geq 3 \rightarrow$ triose, tetrose, pentose, hexose, heptose

② Carbonyl là Cetone → Cetose [ketone Alcohol]

→ Fructose



→ Aldo / keto + Số carbon + ose

vđ. Aldohexose
alcol 6 carbon
dưới Glucid

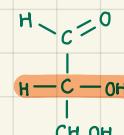
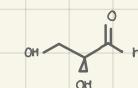
c. Theo quy tắc Fischer [trục dọc là trục ngang Carbon]

→ Vị trí của -OH trên Carbon bắt đầu C*

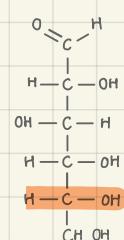
- Carbon xa nhóm carbonyl I'
- Carbon cuối cùng → = thế đổi xứng

→ Bên phải → E Dãy D

vđ. D-Glyceraldehyde



D-Glucose

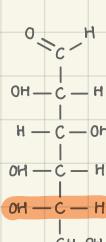


→ LK về phía trước

↓
LK về phía sau

→ Bên trái → E Dãy L

vđ. L-Glucose

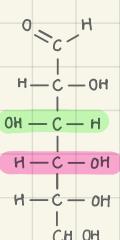


* E Dãy D có tính chất sinh học dài dãy hơn dãy L

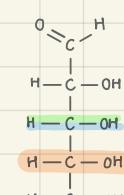
* Đồng phân epimer

- chỉ ≠ nhau bởi cấu hình h² của 1 ngót Carbon

D-Glucose

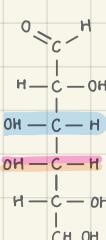


D-Mannose



D-Galactose

↔ H_2O



Glucid = Carbohydrate = Saccarid

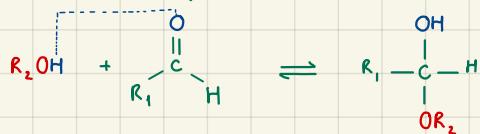
$(\text{CH}_2\text{O})_{n \geq 3}$

3. Cấu tạo vòng của monosaccharide

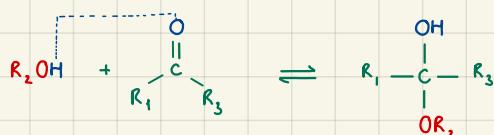
Các monosaccharid 5C trở lên

Nhóm Hydroxyl ở C5 → pǔ Acol / ketone

a. Acol + Aldehyd → Hemiacetal



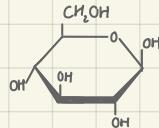
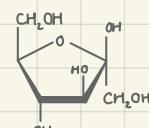
b. Acol + Ketone → Hemicetal



* Hexose, pentose có khả năng đóng vòng → Pyranose và Furanose

hay Dextrose

D-Glucose là phổ biến



⊕ Trong đường: Glucose → Pyranose

Fructose \rightarrow 67% pyranose
33% furanose

Ribose \rightarrow 75% Pyranose
25% Furanose

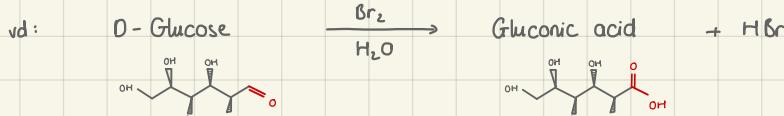
4. Tính chất và dẫn xuất Monosaccharide

- Monosaccharide nhóm OH → dễ tan trong nước, ít tan alcot, không tan ete; hòa tan hơi, độ hút ẩm + nhau, một số có vị ngọt, có tính hoạt quang (kém nhẹn mp của α's phản ứng khi cho α's qua đường)

a. Tính khuếch tán

Nhóm e từ nhóm -OH và -CO

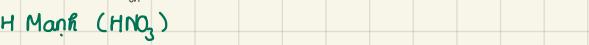
+ OXH NHCls (Cl₂, Br₂, I₂ / OH)



* Trong trường hợp C₆-CHO được bảo vệ → Nhóm OH của C₆ $\xrightarrow{\text{OXH}}$ Carboxyl



+ OXH mạnh (HNO₃)



- Pǔ xảy ra trung nội bộ

↳ tạo vòng

→ C của nhóm Carbonyl thành C* \Rightarrow tạo dạng L, D

- Dia stereoisomer: là 2 dạng đồng phân quang học

\rightarrow ≠ nhau vật lý, hóa học

vđ: L-D-Glucose và D-Glucose

\rightarrow ≠ nhau gốc quay quang học đặc hiệu

$+ \alpha > + \beta$ [$+$: quay mp α's phản ứng → phải]

\rightarrow Khi hòa tan trung tính

$\rightarrow \text{GQGHTH} [\alpha]^{20}_D$ dàn ổn định $+ 52,7^\circ$

\rightarrow Cân bằng động lực

36,4% L-D-Glucose

63,5% D-D-Glucose

0,1% thẳng (\approx tạp vòng)

Mindmaps-Tina

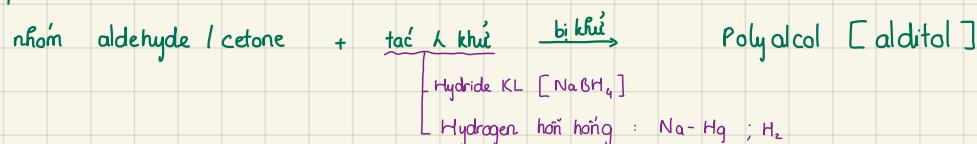
Cùng học Y khoa

ZPZ

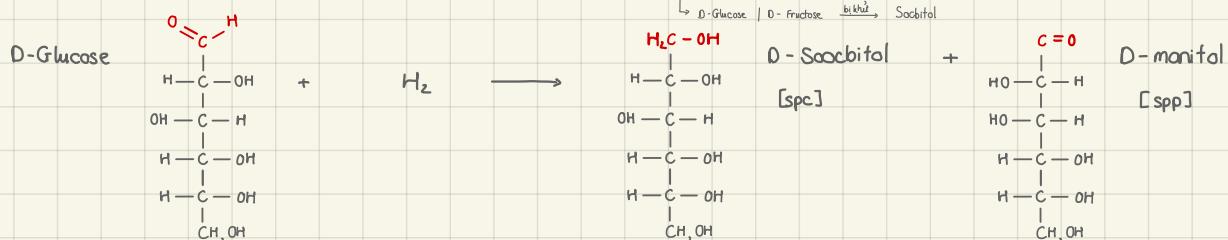
Glucid = Carbohydrate = Saccarid

$(CH_2O)_{n \geq 3}$

b. Tính OXH



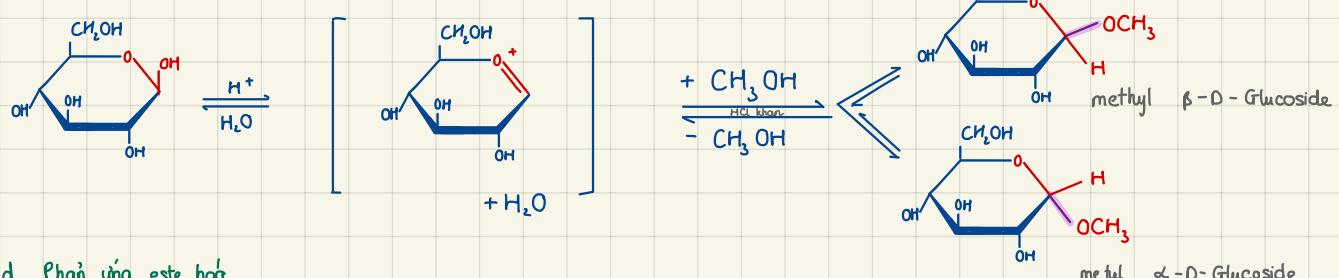
D' tld of cac' chát khui \rightarrow Aldehyde / keton có thể bi khui: MS \rightarrow Polyol (ruou đa chức)



c. Phản ứng tạo liên kết glycoside

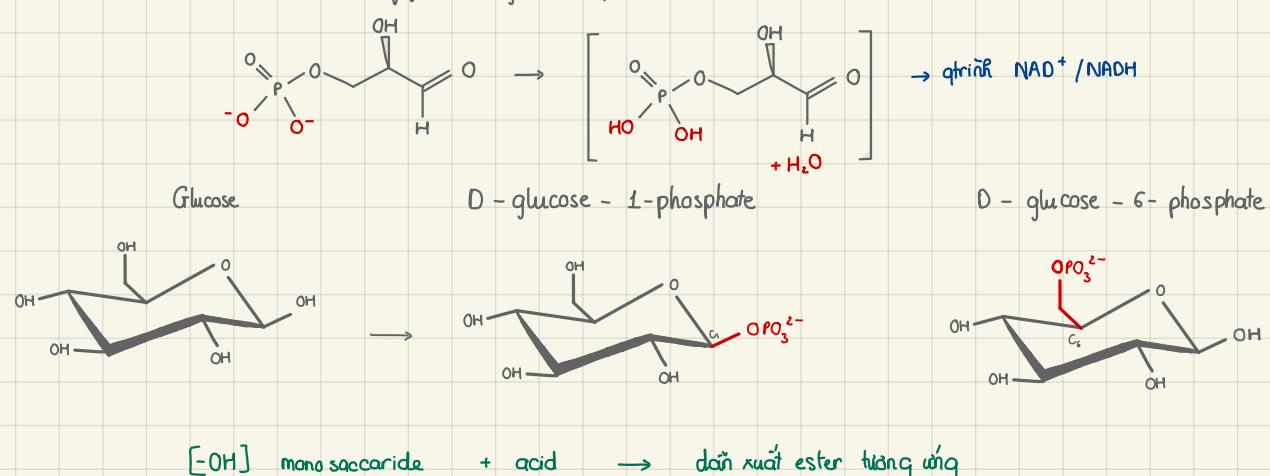
- Phản Carbohydrate trong phì glycoside: Glycol
- Phản không Carbohydrate trong phì glycoside: aglycon

Mindmaps-Tina
Giai
Cùng học Y Khoa



d. Phản ứng este hóa

- Nhóm -OH tại C1 và C6 th tham gia pù
 - Phức [ester - phosphate] lõi sp trung gian qtrong trq trao đổi chất [ch' hoá Glucid]
- vđ. D-glyceraldehyde - 3-phosphate



e. Sự ch' dạng lẫn nhau [trg mt kiem yeu Ba(OH)₂, Ca(OH)₂, dang trung gian enediol]

